

Số: 1763/QĐ - MĐC

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi Quyết định số 1761/QĐ-MĐC và sửa đổi, bổ sung
Quy định về chuẩn trình độ ngoại ngữ và công nghệ thông tin cho sinh viên
Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ
quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo
dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 54/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 06 năm 2026 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về chương trình đào tạo các trình độ
của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 56/2026/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 07 năm 2026 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

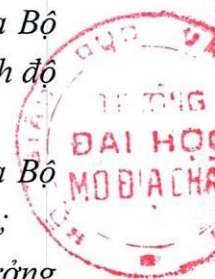
Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng
Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Versant
English Placement Test (VEPT) tương đương với các bậc 1, 2, 3 của Khung năng lực
ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ
của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1429/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Bộ trưởng
Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Oxford Test
of English tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt
Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1430/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh
LANGUAGECERT tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng
cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-MĐC ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Hiệu
trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành "Quy định về Chuẩn trình độ
ngoại ngữ và Công nghệ thông tin cho sinh viên đại học hình thức chính quy của Trường
Đại học Mỏ - Địa chất";

Căn cứ Quyết định số 2323/QĐ-MĐC ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Hiệu
trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của "Quy



định về Chuẩn trình độ ngoại ngữ và Công nghệ thông tin cho sinh viên Trường Đại học Mở - Địa chất”;

Căn cứ Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Khung năng lực số cho người học;

Căn cứ Thông tư số 33/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 04 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2147/QĐ-MĐC ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất về việc ủy quyền cho Phó Hiệu trưởng thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Quyết định số 1761/QĐ-MĐC ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất về việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của “Quy định về Chuẩn trình độ ngoại ngữ và Công nghệ thông tin cho sinh viên Trường Đại học Mở - Địa chất”.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này nội dung Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Quy định về Chuẩn trình độ ngoại ngữ và Công nghệ thông tin cho sinh viên Trường Đại học Mở - Địa chất ban hành kèm theo Quyết định số 1164/QĐ-MĐC ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất (đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2323/QĐ-MĐC ngày 09 tháng 10 năm 2025).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các đơn vị liên quan và người học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐU, HT (để báo cáo);
- Như Điều 4 (để t/hiện);
- HUMG eOFFICE ;
- Lưu: HCTH, NNTH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Nguyễn Ngọc Khánh

PHỤ LỤC

Sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Quy định về Chuẩn trình độ ngoại ngữ và Công nghệ thông tin cho sinh viên Trường Đại học Mở - Địa chất

(Kèm theo Quyết định số **1763/QĐ-MĐC** ngày **20** tháng **7** năm **2026** của

Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất)

I. Quy định về chuẩn trình độ ngoại ngữ

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 5. Miễn học các học phần ngoại ngữ, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra ngoại ngữ

“1. Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế còn hiệu lực (tính đến khi xét) được quy đổi về các mức khác nhau để Nhà trường xem xét miễn học và chuyển đổi điểm học phần ngoại ngữ bắt buộc và tự chọn theo qui định (Phụ lục 1a, 1b).

Sinh viên có bằng cử nhân ngoại ngữ được xem như có trình độ ngoại ngữ bậc 5 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

Sinh viên thỏa mãn các điều kiện về miễn học như quy định tại Điều này nộp đơn kèm theo bản photo và bản gốc của văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ về Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG để kiểm tra, đối chiếu, xác nhận và báo cáo Hiệu trưởng ra quyết định công nhận việc miễn học, miễn thi và chuyển đổi điểm cho sinh viên.

Sinh viên chỉ được miễn học và chuyển đổi điểm theo quy định của Điều này sau khi có quyết định của Hiệu trưởng. Các văn bằng, chứng chỉ sử dụng làm căn cứ xét miễn học và chuyển đổi điểm phải còn hiệu lực tại thời điểm xét và được nộp trước thời điểm đăng ký học phần hoặc trước ngày thi kết thúc học phần ít nhất 30 ngày.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 8. Tổ chức thực hiện

"Điều 8. Xác thực văn bằng, chứng chỉ, điều khoản chuyển tiếp và tổ chức thực hiện

1. Xác thực văn bằng, chứng chỉ

a) Văn bằng, chứng chỉ và các minh chứng chứng minh năng lực ngoại ngữ được sử dụng làm căn cứ để xem xét miễn học, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra, công nhận hoặc chuyển đổi kết quả học tập phải bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ và còn giá trị sử dụng theo quy định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp. Các minh chứng này phải được kiểm tra, xác thực đầy đủ về: tính xác thực của văn bằng, chứng chỉ; thông tin người được cấp; thời điểm cấp và thời hạn hiệu lực (nếu có); phạm vi, mục đích và điều kiện sử dụng; sự phù hợp với yêu cầu của chương trình đào tạo và quy định của Nhà trường.

b) Việc xác thực văn bằng, chứng chỉ được thực hiện thông qua một hoặc nhiều hình thức sau:

- Tra cứu trên hệ thống dữ liệu, cổng thông tin điện tử hoặc cơ sở dữ liệu chính thức của tổ chức cấp.

- Kiểm tra mã xác thực, mã QR, chữ ký số hoặc các phương thức xác thực điện tử do tổ chức cấp cung cấp.

- Đối chiếu với cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước hoặc tổ chức có thẩm quyền.

- Xác nhận trực tiếp bằng văn bản hoặc phương thức xác nhận hợp lệ khác của tổ chức cấp trong trường hợp không thể thực hiện xác thực điện tử.

c) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG là đơn vị đầu mối chuyên môn chịu trách nhiệm:

- Tiếp nhận, kiểm tra và xác thực các chứng chỉ ngoại ngữ, tin học được sử dụng trong các hoạt động miễn học, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra hoặc công nhận kết quả học tập.

- Đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành của Nhà trường và chương trình đào tạo;

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ xác thực và kết quả thẩm định theo quy định về quản lý hồ sơ đào tạo;

- Báo cáo, đề xuất và trình Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền) xem xét, quyết định việc công nhận.

d) Văn bằng, chứng chỉ hoặc minh chứng chưa được xác thực theo quy định tại Khoản này thì chưa được sử dụng làm căn cứ để miễn học, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra, công nhận hoặc chuyển đổi kết quả học tập. Trường hợp gian lận thì hủy kết quả và xử lý theo quy định pháp luật và Nhà trường.

2. Điều khoản chuyển tiếp

a) Đối với khóa tuyển sinh năm 2026 và bắt đầu tổ chức đào tạo từ năm học 2026 - 2027 trở đi, chuẩn đầu ra ngoại ngữ thực hiện theo Quy chế đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 56/2026/TT-BGDĐT, chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chuẩn đầu ra của chương trình được Nhà trường công bố và theo Quyết định này; trường hợp có mức yêu cầu khác nhau thì áp dụng mức không làm giảm chuẩn đầu ra đã công bố. Các khóa tuyển sinh trước năm 2026 tiếp tục áp dụng quy định được thông báo tại thời điểm tuyển sinh; quy định mới có lợi hơn chỉ được áp dụng khi Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng nếu được ủy quyền) quyết định. Kết quả đã được công nhận tiếp tục được sử dụng, trừ trường hợp hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp hoặc việc công nhận không đúng thẩm quyền.

b) Các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT được tiếp tục sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027 để đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ đối với chương trình đào tạo trình độ đại học theo khoản 3 Điều 27 Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 56/2026/TT-BGDĐT. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2028, việc sử dụng đối với riêng các văn bằng, chứng chỉ thuộc trường hợp chuyển tiếp nêu tại khoản này được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Trường có hiệu lực tại thời điểm xem xét.

3. Tổ chức thực hiện

a) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG, Phòng Đào tạo Đại học, Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục phối hợp với các đơn vị có liên quan và sinh viên trình độ đại học thực hiện Quy định này.

b) Phòng Đào tạo Đại học chủ trì, phối hợp với các khoa chuyên môn, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG và các đơn vị liên quan rà soát quy định hiện hành và chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo; tham mưu Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy định thay thế phù hợp với Thông tư số 56/2026/TT-BGDĐT trước ngày 31 tháng 12 năm 2026; tổ chức công khai, cập nhật quy trình và hệ thống quản lý đào tạo.

c) Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các khoa và cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm tổ chức phổ biến rộng rãi Quy định này đến sinh viên.

d) Các khoa chuyên môn đối sánh, đề xuất mức chuẩn đánh giá ngoại ngữ của từng chương trình, bảo đảm không làm giảm chuẩn đầu ra đã công bố. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG chủ trì tham mưu, trình Hiệu trưởng ban hành hoặc cập nhật danh mục chứng chỉ, bảng đối sánh và quy trình tiếp nhận, xác thực; phối hợp với Phòng Đào tạo đại học phân định việc dùng chứng chỉ để minh chứng chuẩn đầu ra với việc miễn học, miễn kiểm tra hoặc chuyển đổi điểm.

đ) Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị gửi văn bản cho Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG, báo cáo Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng nếu được uỷ quyền) để giải quyết.

3. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1a: Bảng so sánh tương đương và mức điểm quy đổi khi xét miễn học các học phần tiếng Anh

Khung NLNN Việt Nam (*)	Khung tham chiếu CEFR (**)	Chứng chỉ đủ điều kiện quy đổi															Điểm quy đổi					
		LANGUAGECERT		Oxford Test of English (OTE)		IELTS	TOEIC 4 kỹ năng		TOEFL ITP	TOEFL IBT	APTIS/ APTIS ESOL	PEIC	PTE Academic	VSTEP	Cambridge English Tests		Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 2	Tiếng Anh 3	Tiếng Anh 4	Tiếng Anh tổng hợp 1	Tiếng Anh tổng hợp 2
		International ESOL	Academic	OTE	OTE Advanced		L&R	S&W														
Bậc 4	B2	-	-	-	-	5.5	600-725	270-289	500-560	72-83	B2	Level 3	59 - 64	6.0 – 7.5	-B2 First (FCE) -B2 Business Vantage - Linguaskill	160 - 170	10	10	9	9	8	8
		B2 Communicator	60 - 74	111-140	111-140	6.0 – 6.5	730 - 845	290 - 325	565 – 585	84 - 94	C1	Level 4	65 - 75	7.6 - 8.4		171 - 179	10	10	10	10	9	9
Bậc 5 trở lên	C1 trở lên	C1 Expert trở lên	75 - 100	-	141-170	7.0 trở lên	850 trở lên	330 trở lên	590 trở lên	95 trở lên	C2	Level 5	76 - 90	8.5 - 10	- C1 Advanced (CAE) - C1 Business Higher - Linguaskill	180 trở lên	10	10	10	10	10	10

Ghi chú:

- Tiếng Anh 1, 2, 3, 4 áp dụng cho sinh viên không chuyên và sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc
- Tiếng Anh tổng hợp 1, 2 áp dụng cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh.

- Chứng chỉ LANGUAGECERT có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026 (Quyết định số 1430/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh LANGUAGECERT tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học).

- Chứng chỉ Oxford Test of English (OTE) có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026 (Quyết định số 1429/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Oxford Test of English tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học)

4. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2: Bảng quy đổi chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh với các chứng chỉ quốc gia và quốc tế

Khung NLNN Việt Nam	Khung tham chiếu CEFR	IELTS	LANGUAGECERT		Oxford Test of English (OTE)		Versant English Placement Test (VEPT)	TOEIC 4 kỹ năng		TOEFL ITP	TOEFL IBT	APTIS/ APTIS ESOL	PEIC	PTE Academic	VSTEP	Cambridge English Tests	
			International ESOL	Academic	OTE	OTE Advanced		L&R	S&W								
6	C2	8.5 – 9.0	C2 Mastery	90-100	-	-	-	910+	380+	650+	114-120	C2	Level 5	85-90	-	C2 Proficiency (CPE)	200 - 230
5	C1	7.0 – 8.0	C1 Expert	75-89	-	141-170	-	850	330	590	95-113	C1	Level 4	76-84	8.5 - 10	C1 Advanced (CAE)	180 – 199
																C1 Business Higher	
																Linguaskill	180+ (**)
4	B2	5.5 – 6.5	B2 Communicator	60-74	111-140	111-140	-	600	270	500	72-94	B2	Level 3	59-75	6.0 - 8.0	B2 First (FCE)	160 - 179
																B2 Business Vantage	
																Linguaskill	
3	B1	4.0 – 5.0	B1 Achiever	40-59	81-110	-	43 trở lên (*)	450	190	450	42-71	B1	Level 2	43-58	4.0 - 5.5	B1 Preliminary (PET)	140 - 159
																B1 Business Preliminary	
																Linguaskill	
2	A2	-	A2 Access	20-39	51-80	-	30-42	400	160	437	< 42	A2	Level 1	30-42	-	A2 Key (KET)	120 - 139
																Linguaskill	
1	A1	-	A1 Preliminary	10-19	21-50	-	10-29	-	80	-	-	A1	Level A1	10-29		Linguaskill	100 - 119
Pass	Pass	Top Score 9	Pass	Top Score 100	Top Score 140	Top Score 170	Từ 67 trở lên (*)	Top Score 990	Top Score 400	Top Score 677	Top Score 120	Pass	Top Score Level 5	Top Score 90	Top Score 10	Pass	Final Scale Score 230

Ghi chú:

- Chứng chỉ LANGUAGECERT có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026 (Quyết định số 1430/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh LANGUAGECERT tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học).

- Chứng chỉ Oxford Test of English (OTE) có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026 (Quyết định số 1429/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận các cấp độ của chứng chỉ tiếng Anh Oxford Test of English tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học).

- Chứng chỉ VEPT có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2026 (Quyết định số 58/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận chứng chỉ tiếng Anh Versant English Placement Test (VEPT) tương đương với các bậc 1, 2, 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam để sử dụng trong tuyển sinh, đào tạo các trình độ của giáo dục đại học),

* Đối với chứng chỉ tiếng Anh VEPT đạt từ 43 đến 66 điểm tương đương Bậc 3, đạt từ 67 điểm trở lên được dùng thay cho chứng chỉ tương đương Bậc 3 của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

** Đối với chứng chỉ tiếng Anh Linguaskill đạt từ 180 điểm trở lên được quy đổi tương đương Bậc 5 trở lên

II. Quy định về chuẩn đầu ra công nghệ thông tin

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4. Miễn học các học phần tin học, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra công nghệ thông tin

“2. Miễn học và chuyển đổi điểm học phần tin học

Sinh viên thỏa mãn các điều kiện về miễn học nộp đơn kèm theo bản photo và bản gốc của văn bằng, chứng chỉ tin học cho Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG để kiểm tra, đối chiếu, xác nhận và báo cáo Hiệu trưởng ra quyết định công nhận việc miễn học và chuyển đổi điểm cho sinh viên.

Sinh viên chỉ được miễn học và chuyển đổi điểm theo quy định tại Khoản 1 của Điều này và Phụ lục mức điểm quy đổi khi xét miễn học học phần tin học của Quy định này sau khi có quyết định của Hiệu trưởng. Các văn bằng, chứng chỉ sử dụng làm căn cứ xét miễn học và chuyển đổi điểm phải còn hiệu lực tại thời điểm xét và được nộp trước thời điểm đăng ký học phần hoặc trước ngày thi kết thúc học phần ít nhất 30 ngày.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 7. Tổ chức thực hiện

“Điều 7. Xác thực văn bằng, chứng chỉ, điều khoản chuyển tiếp và tổ chức thực hiện

1. Xác thực văn bằng, chứng chỉ

a) Văn bằng, chứng chỉ và các minh chứng chứng minh năng lực công nghệ thông tin được sử dụng làm căn cứ để xét miễn học, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra công nghệ thông tin, công nhận hoặc chuyển đổi kết quả học tập phải đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ và còn thời hạn theo quy định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp. Các minh chứng này phải được kiểm tra, xác thực đầy đủ về: tính xác thực của văn bằng, chứng chỉ; thông tin người được cấp; thời điểm cấp và thời hạn hiệu lực (nếu có); phạm vi, mục đích và điều kiện sử dụng; sự phù hợp với yêu cầu của chương trình đào tạo và quy định của Nhà trường.

b) Việc xác thực văn bằng, chứng chỉ được thực hiện thông qua một hoặc nhiều hình thức sau:

- Tra cứu trên hệ thống dữ liệu, cổng thông tin điện tử hoặc cơ sở dữ liệu chính thức của tổ chức cấp.

- Kiểm tra mã xác thực, mã QR, chữ ký số hoặc các phương thức xác thực điện tử do tổ chức cấp cung cấp.

- Đối chiếu với cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý nhà nước hoặc tổ chức có thẩm quyền.

- Xác nhận trực tiếp bằng văn bản hoặc phương thức xác nhận hợp lệ khác của tổ chức cấp trong trường hợp không thể thực hiện xác thực điện tử.

c) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG là đơn vị đầu mối chuyên môn chịu trách nhiệm:

- Tiếp nhận, kiểm tra và xác thực các chứng chỉ được sử dụng trong các hoạt động miễn học, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra hoặc công nhận kết quả học tập.

- Đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành của Nhà trường và chương trình đào tạo;

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ xác thực và kết quả thẩm định theo quy định về quản lý hồ sơ đào tạo;

- Báo cáo, đề xuất và trình Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền) xem xét, quyết định việc công nhận.

d) Văn bằng, chứng chỉ hoặc minh chứng chưa được xác thực theo quy định tại Khoản này thì chưa được sử dụng làm căn cứ để miễn học, miễn kiểm tra chuẩn đầu ra, công nhận hoặc chuyển đổi kết quả học tập. Trường hợp gian lận thì hủy kết quả và xử lý theo quy định pháp luật và Nhà trường.

2. Điều khoản chuyển tiếp

a) Đối với khóa tuyển sinh năm 2026 và bắt đầu tổ chức đào tạo từ năm học 2026 - 2027 trở đi, chuẩn đầu ra năng lực số thực hiện theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT quy định Khung năng lực số cho người học và Thông tư số 54/2026/TT-BGDĐT quy định về chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chuẩn đầu ra của chương trình được Nhà trường công bố và theo Quyết định này. Trường hợp có mức yêu cầu khác nhau thì áp dụng mức không làm giảm chuẩn đầu ra đã công bố.

b) Các khóa tuyển sinh trước năm 2026 tiếp tục áp dụng quy định được thông báo tại thời điểm tuyển sinh; quy định mới có lợi hơn chỉ được áp dụng khi Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng nếu được ủy quyền) quyết định. Kết quả đã được công nhận tiếp tục được sử dụng, trừ trường hợp hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp hoặc việc công nhận không đúng thẩm quyền.

3. Tổ chức thực hiện

a) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG, Phòng Đào tạo Đại học, Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục phối hợp với các đơn vị có liên quan và sinh viên trình độ đại học thực hiện Quy định này.

b) Phòng Đào tạo Đại học chủ trì, phối hợp với các khoa chuyên môn, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG và các đơn vị liên quan rà soát quy định hiện hành và chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo; tham mưu Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy định thay thế phù hợp với Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, Thông tư số 54/2026/TT-BGDĐT và Thông tư số 56/2026/TT-BGDĐT trước ngày 31 tháng 12 năm 2026; tổ chức công khai, cập nhật quy trình và hệ thống quản lý đào tạo.

c) Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các khoa và cổ vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm tổ chức phổ biến rộng rãi Quy định này đến sinh viên.

d) Các khoa chuyên môn đối sánh, đề xuất mức chuẩn đánh giá năng lực số của từng chương trình, bảo đảm không làm giảm chuẩn đầu ra đã công bố. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG chủ trì tham mưu, trình Hiệu trưởng ban hành hoặc cập nhật danh mục chứng chỉ, bảng đối sánh và quy trình tiếp nhận, xác thực; phối hợp với Phòng Đào tạo đại học phân định việc dùng chứng chỉ để minh chứng chuẩn đầu ra với việc miễn học, miễn kiểm tra hoặc chuyển đổi điểm.

đ) Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị gửi văn bản cho Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG, báo cáo Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng nếu được ủy quyền) để giải quyết.